|  |  |
| --- | --- |
| HỘI CÁC TRƯỜNG CHUYÊN VÙNG DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**TRƯỜNG THPT CHUYÊN** **CHU VĂN AN- BÌNH ĐỊNH****ĐỀ ĐỀ XUẤT** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI** **LẦN THỨ XIV- NĂM 2023** **MÔN ĐỊA LÝ- KHỐI 11**  **Ngày thi: 15/07/2023****Thời gian làm bài: 180 phút.** *(Đề có 7 câu gồm 2 trang)* |

**Câu I** *(3 điểm)*

1. So sánh sự khác nhau trong phân chia mùa do chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời với sự phân chia mùa do gió mùa tạo nên.

2. Phân biệt vỏ Trái Đất và vỏ địa lí. Các quy luật địa lí diễn ra mạnh ở lớp vỏ địa lí hay lớp vỏ Trái Đất? Tại sao?

**Câu II** *(2 điểm)*

1. Tại sao tỉ trọng lao động khu vực III của các nước đang phát triển tăng nhưng còn thấp?
2. Giải thích đặc điểm phân bố của công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng trên thế giới.

**Câu III** *(3 điểm)* Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

1. Chứng minh tài nguyên sinh vật nước ta rất phong phú.
2. Đai cao cận nhiệt gió mùa trên núi và đai ôn đới gió mùa núi cao có ảnh hưởng như thế nào đến sắc thái nhiên nhiên đới ẩm gió mùa nước ta?

**Câu IV** *(3 điểm)*

 1. Sự khác nhau về khí hậu và thiên nhiên giữa sườn đông và sườn tây Trường Sơn Nam?

 2. Vì sao hệ thống sông Hồng có đặc điểm lũ “lên nhanh rút chậm” trong khi hệ thống sông Cửu Long có lượng nước lớn hơn lại có đặc điểm lũ “lên chậm rút chậm”?

**Câu V** *(3 điểm)*

 1. Dựa vào Atlat Địa lý Việt Nam và kiến thức đã học: Nhận xét và giải thích đặc điểm phân bố dân cư ở Tây Nguyên của nước ta?

 2. Tại sao cần chú trọng đầu tư phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc miền núi ở nước ta?

**Câu VI** *(3 điểm)*

 1. Tại sao việc đẩy mạnh phát triển cây công nghiệp lâu năm ở vùng miền núi và trung du của nước ta có ý nghĩa lớn về mặt kinh tế, xã hội và môi trường?

 2. Dựa vào Atlat Địa lý Việt Nam và kiến thức đã học: Chứng minh rằng ngành thủy sản ở nước ta có phân hóa rõ rêt theo lãnh thổ?

**Câu VII** *(3 điểm)*

Cho bảng số liệu:

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH THỦY SẢN CỦA NƯỚC TA QUA CÁC NĂM

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **2010** | **2015** | **2016** | **2017** | **2018** |
| Sản lượng *(Nghìn tấn)* | 5142,7 | 6582,1 | 6870,7 | 7313,4 | 7768,5 |
| - Khai thác | 2414,4 | 3049,9 | 3226,1 | 3420,5 | 3606,7 |
| - Nuôi trồng | 2728,3 | 3532,2 | 3644,6 | 3892,9 | 4161,8 |
| Sản lượng bình quân theo đầu người *(kg/người)* | 59,2 | 71,8 | 74,1 | 78,1 | 82,1 |
| Diện tích mặt nước nuôi trồng thuỷ sản *(Nghìn ha)* | 1052,6 | 1057,3 | 1072,8 | 1106,8 | 1126,2 |
| Giá trị sản phẩm thu được trên 1 hécta mặt nước nuôi trồng thủy sản *(Triệu đồng)* | 103,8 | 178,1 | 184,3 | 210,1 | 226,3 |
| Giá trị xuất khẩu hàng thủy sản *(Triệu đô la Mỹ)* | 5016,9 | 6568,8 | 7036,0 | 8349,2 | 8787,1 |

 *(Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam,* [*https://www.gso.gov.vn/*](https://www.gso.gov.vn/)*)*

1. Nhận xét tình hình phát triển ngành thủy sản của nước ta, giai đoạn 2010 – 2018.
2. Giải thích tình hình phát triển ngành thủy sản của nước ta qua các năm trên.

-------------------------------HẾT-----------------------------------

*(Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lý Viêt Nam, Giám thị không giải thích gì thêm)*

 *Họ và tên thí sinh: Số báo danh:*